

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Bà Nguyễn Kim Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 276/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Trần Tr, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: 292/2 ấp Phú Th, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thanh H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1975. Bị cáo có 03 anh em, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2004, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2023 đến nay – có mặt.

- **Bị hại:**

+ Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1973, địa chỉ thường trú: Ô 10, Lô C, tổ 11, khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã An Đ, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, địa chỉ thường trú: Ấp An T, xã Ph, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Võ Thị Kiều L2, sinh năm 1985, địa chỉ thường trú: Đường A 036, ấp D, xã An T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Lê Thị Phụng H2, sinh năm 1979, địa chỉ thường trú: Ấp An Th, xã An T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

+ Ông Võ Văn T2, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp Ninh Th, xã Vĩ T, huyện V, tỉnh Hậu Giang, chỗ ở hiện nay: Ấp Phú Th, xã Ph, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Huy H3, sinh năm 1971, địa chỉ: Ấp K A, xã Tân Khánh Tr, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, chỗ ở hiện nay: B198L, khu phố B, phường Bình Nh, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Các bị hại Hoàng Thị T1, Nguyễn Thị L, Võ Thị Kiều L2, Lê Thị Phụng H2, Võ Văn T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Huy H3 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Trần Tr làm nghề phụ chạy xe tải chở rau cho ông Nguyễn Huy H3 tại khu vực khu phố B, phường Bình Nh, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi có thời gian rỗi, Tr thường tự lấy xe ô tô tải hiệu Chagan biển số 61C-331.50 của ông H3 để đi mua chó bán lại kiếm lời. Khoảng đầu tháng 5/2023, đối tượng tên U (không rõ nhân thân lai lịch) dùng số điện thoại 0919.320.486 liên hệ với Tr để thỏa thuận giá cả mua bán chó, Tr biết rõ số con chó mà U bán là do trộm cắp mà có nhưng Tr vẫn đồng ý mua với giá 150.000 đồng/con. Tr và U thỏa thuận với nhau, khi nào U đi trộm chó thì báo cho Tr biết trước và chỉ địa điểm để Tr đến mua chó. Từ ngày 28/5/2023 đến ngày 02/6/2023, Tr đã mua chó do trộm cắp mà có của U được 02 lần, được khoảng 30 con chó.

Chiều ngày 02/6/2023, Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-331.50 đi đến địa bàn tỉnh Tây Ninh để tìm chó mua nhưng không có. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/6/2023, U gọi điện thoại cho Tr hẹn đến khu vực nghĩa trang phường Th thuộc khu phố 3B, phường Th, thị xã Bến Cát để bán chó. Lúc này, Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-331.50 từ Tây Ninh đến khu vực nghĩa trang phường Th chờ U chở chó đến để mua chó. Đến khoảng 03 giờ ngày 03/6/2023, 02 đối tượng đi trên chiếc xe ô tô loại Mazda màu trắng (không rõ biển số) đến bán cho Tr 20 con chó với tổng số tiền 3.000.000 đồng rồi điều khiển xe chạy đi. Khi Tr chuẩn bị chạy đi thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện và mời làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 20 con chó sống, tổng khối lượng 227,5kg; 01 xe ô tô tải hiệu Chagan biển số 61C-331.50; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sim số 0786.181.068.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được 05 chủ sở hữu của 05 con chó với tổng khối lượng là 59,5kg, cụ thể: 01 con chó đực màu xám tro có trọng lượng 11,5kg là của bà Hoàng Thị T1 bị mất tại khu vực ấp Dông Sỏi, xã An T, thị xã B; 01 con chó cái màu đen có trọng lượng 11kg là của bà Nguyễn Thị L bị mất tại khu vực ấp An Th, xã An T, thị xã B; 01 con chó đực màu vàng có trọng lượng 10kg là của bà Võ Thị Kiều L2 bị mất tại khu vực ấp D, xã An T, thị xã B; 01 con chó đực màu đen có trọng lượng 15kg là của bà Lê Thị Phụng H2 bị mất tại khu vực ấp An Th, xã An T, thị xã B; 01 con chó đực màu đen có trọng lượng 12kg là của ông Võ Văn T2 bị mất tại khu vực ấp Phú Th, xã Ph, thị xã B.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 71/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2023, số 77 ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát kết luận: 05 con chó tổng khối lượng 59,5kg (có chủ sở hữu) trị giá 3.867.000 đồng; 15 con chó tổng khối lượng 168kg (chưa xác định được chủ sở hữu) trị giá 10.920.000 đồng.

Qua tra cứu xác định: Số điện thoại 0919.320.486 có chủ thuê bao là anh Huỳnh Tấn H4. Qua làm việc, anh H4 khai từ trước đến nay anh H4 không sử dụng số điện thoại này. Lý Trần Tr cũng không nhận dạng được người đã bán chó cho Tr.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 03/6/2023, Công an xã Ph giao trả lại 05 con chó cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Ngày 05/6/2023, Ủy ban nhân dân xã Ph ra Quyết định tiêu hủy 15 con chó (đã chết) không xác định được chủ sở hữu.

- Xe ô tô tải hiệu Chagan biển số 61C-331.50 do ông Nguyễn Văn Th (sinh năm: 1979, HKTT: Ấp Tân Định, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/4/2023, ông Tháp đã ủy quyền cho ông Nguyễn Huy H3 quản lý, sử dụng. Ngày 16/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả lại xe cho ông Hoàng.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-BC ngày 26/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Trần Tr về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Trần Tr về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lý Trần Tr 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, tịch thu tiêu hủy sim số 0786.181.068.

Bị cáo Lý Trần Tr khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng đầu tháng 5/2023, Lý Trần Tr quen biết đối tượng tên U hành nghề trộm cắp chó. Tr và U thỏa thuận với nhau, khi nào bắt trộm được chó thì Tr sẽ mua lại. Khoảng 03 giờ ngày 03/6/2023, tại khu vực Nghĩa trang phường Th thuộc khu phố 3B, phường Th, thị xã Bến Cát, Lý Trần Tr có hành vi mua 20 con chó với tổng khối lượng 227,5kg trị giá 14.787.000 đồng của U vừa trộm cắp có được. Trong 20 con chó mà Tr mua, có 05 con chó, tổng khối lượng 59,5kg trị giá 3.867.000 đồng là có bị hại gồm: Bà Hoàng Thị T1, bà Nguyễn Thị L, bà Võ Thị Kiều L2, bà Lê Thị Phụng H2 và ông Võ Văn T2 bị mất trộm trên địa bàn thị xã Bến Cát. Với hành vi hứa hẹn mua tài sản trị giá 3.867.000 đồng của người khác trộm cắp mà có, nhưng đã hứa hẹn sẽ mua trước khi người này trộm cắp tài sản đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lý Trần Tr về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Lý Trần Tr biết rõ tài sản do trộm cắp mà có, đã hứa hẹn và mua 05 con chó mà U vừa trộm cắp có được, tổng khối lượng 59,5kg, chiếm đoạt 3.867.000 đồng. Hành vi của Tr là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp tiếp tay cho người khác xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi

sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi hứa hẹn trước sẽ tiêu thụ tài sản do U trộm cắp mà có là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Đối chiếu những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo Lý Trần Tr cũng đã đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Công an xã Ph giao trả lại 05 con chó cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

- Ủy ban nhân dân xã Ph ra quyết định tiêu hủy 15 con chó (đã chết) không xác định được chủ sở hữu là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

- Xe ô tô tải hiệu Chagan biển số 61C-331.50 do ông Nguyễn Văn Th đứng tên chủ sở hữu. Ông Th đã ủy quyền cho ông Nguyễn Huy H3 quản lý, sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả lại xe cho ông Hoàng là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sim số 0786.181.068 là công cụ phạm tội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại đồng thời bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[10] Đối với 02 người không rõ lai lịch bán chó cho Lý Trần Tr, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với 15 con chó chưa xác định được chủ sở hữu, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[12] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận. Về

mức hình phạt như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Lý Trần Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 328, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Lý Trần Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Lý Trần Tr 07 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023 đến ngày 23/01/2024.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Lý Trần Tr tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 0786.181.068.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Trần Tr phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Thị Cảnh**

